

Số: **09/2022/QĐST-KDTM**

Long Biên, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 21/2021/TLST- KDTM ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở: Số 89 phố L, phường L, quận Đống Đa, Tp Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân, VPBank Hội sở.

(Theo Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ – HĐQT ngày 02/03/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đoàn Ngọc Việt A – Chuyên viên tố tụng;

(Theo Văn bản ủy quyền số 1724/2021/UQ-VCB ngày 15/12/2020)

- Bị đơn: Công ty cổ phần nhựa A

Trụ sở: Tổ 17, thôn L, phường B, quận Long Biên, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Thành N – Giám đốc.

Địa chỉ: Tổ 9B, phường H, quận H, TP Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận:

Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần nhựa A đã ký kết các Hợp đồng tín dụng sau:

– ***Hợp đồng cho vay từng lần số 111017-558334-01-SME ngày 17/10/2017 với số tiền*** cho vay: 398,177,500 đồng. Thời hạn, mục đích, lãi suất vay như thỏa thuận trong hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 14/4/2022 bị đơn còn nợ Nguyên đơn như sau:

– Nợ gốc: 276.077.500 đồng.

– Nợ lãi: 286.819.151 đồng

Tổng cộng: 562.896.651 đồng (Năm trăm hai sáu triệu tám trăm chín sáu nghìn sáu trăm năm một đồng).

- ***Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 16/6/2017 với hạn mức thẻ: 100,000,000 đồng;*** Thời hạn, lãi suất vay như thỏa thuận trong hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 14/4/2022 Bị đơn còn nợ Nguyên đơn như sau:

– Nợ gốc: 31.206.244 đồng

– Nợ lãi: 89.482.731 đồng

Tổng cộng: 120.688.975 đồng (Một trăm hai mươi triệu sáu trăm tám tám nghìn chín trăm bảy năm đồng).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay:

Theo Hợp đồng bảo lãnh số 111017-558334-01-SME/HĐBL ngày 17/10/2017, Hợp đồng bảo lãnh số 130617-558334-01-SME/HĐBL ngày 16/6/2017, ông Chu Thành N đồng ý dùng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty cổ phần nhựa A trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ bao gồm: trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại, các chi phí và tất cả các nghĩa vụ khác của Công ty cổ phần nhựa A với VPBank phát sinh từ Hợp đồng cho vay từng lần số 111017-558334-01-SME ngày 17/10/2017, Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 16/6/2017 và các hợp đồng, văn bản tín dụng khác ký giữa Công ty cổ

phần nhựa A và VPBank bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, khế ước nhận nợ và văn bản liên quan.

Tổng cộng khoản nợ của cả 2 hợp đồng tính đến ngày 14/4/2022 là:

- Nợ gốc: 307.283.744 đồng
- Nợ lãi: 376.301.882 đồng

Tổng: 683.585.626 đồng (Sáu trăm tám ba triệu năm trăm tám năm nghìn sáu trăm hai sáu đồng).

2.2. Các đương sự thống nhất thời hạn thanh toán như sau:

- Ngày 25/5/2022 bị đơn trả 10.000.000 đồng (Nợ gốc)
- Ngày 25/6/2022 bị đơn trả 10.000.000 đồng (Nợ gốc)
- Ngày 25/7/2022 bị đơn trả 10.000.000 đồng (Nợ gốc)
- Ngày 25/8/2022 bị đơn trả 10.000.000 đồng (Nợ gốc)
- Ngày 25/9/2022 bị đơn thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc.

Bị đơn tiếp tục phải chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 15/4/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Sau khi bị đơn thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc, Ngân hàng sẽ xem xét việc miễn giảm lãi cho bị đơn.

Trường hợp bị đơn vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào, nguyên đơn có quyền yêu cầu thanh toán toàn bộ khoản nợ cả gốc và lãi nói trên theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí cho tổng số nợ tính đến ngày 14/4/2022 là 683.585.626 đồng. Do các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Ghi nhận sự tự nguyện chịu cả án phí KSTMST của bị đơn. Vì vậy:

Bị đơn Công ty cổ phần nhựa A phải chịu 15.671.700 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm bảy một nghìn bảy trăm đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V số tiền 10.012.000 đồng (Mười triệu không trăm mười hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí KDTM-ST theo Biên lai số 0016986 ngày 26/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Vĩnh